TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HS-ST
Ngày 26 - 7 -2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và bà Hoàng Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoà, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phạm Huy Tiền - Kiểm Sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/TLST – HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST – HS ngày 11 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Minh H, sinh năm 1984 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Thợ sửa xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm H, sinh năm 1958 và bà Lê Thị N, sinh năm 1959; có 01 tiền án: Bản án số 64/2011/HSPT ngày 06 tháng 5 năm 2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 09 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", ngày 02 tháng 9 năm 2016 chấp hành xong hình phạt tù; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26 tháng 02 năm 2018 – *Có mặt.*

Người tham gia tố tụng khác (người làm chứng):

- Chị Trần Bích N, sinh năm 1998 - *Vắng mặt.*

Trú tại: Thôn 6B, C, huyện E, tỉnh Đăk Lăk.

- Anh Ngô Quyết C, sinh năm 1970 - *Vắng mặt.*

- Anh Dương Tú T, sinh năm 1976 - *Vắng mặt.*

Cùng trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 26 tháng 02 năm 2018, Phạm Minh H là đối tượng nghiện ma túy điều khiển xe mô tô Honda Vision biển kiểm soát 47D1-361.66 của chị Trần Bích N chở N đi từ đường liên xã thuộc tổ dân phố B, thị trấn K, huyện Đ ra đường Quốc lộ 14 thì bị lực lượng Công an huyện Đăk R'Lấp yêu cầu dừng xe kiểm tra, H liền để xe lại và bỏ chạy theo chiều ngược lại vào xóm T, được khoảng 50m (năm mươi mét) H dùng tay trái lấy bịch ni lông bên trong túi áo bên trái ném vào vườn cà phê, vừa ném xong thì H bị lực lượng Công an đuổi theo ngay phía sau bắt giữ, yêu cầu đưa đến chỗ bịch ni lông H vứt, lập biên bản bắt quả tang đối với H cùng tang vật.

Tại bản Kết luận định giám định số: 12-KLMT/PC54 ngày 02-3-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng trong 04 gói nilon gửi giám định là chất ma túy, là Methamphetamine. Khối lượng tinh thể màu trắng trong gói thứ nhất là 16,0297 gam; Khối lượng tinh thể màu trắng trong gói thứ hai là 16,3581 gam; Khối lượng tinh thể màu trắng trong gói thứ ba là 4,8927 gam; Khối lượng tinh thể màu trắng trong gói thứ bốn là 4,4059 gam; Tổng khối lượng tinh thể màu trắng gửi giám định là 41,6864 gam. (Hoàn lại đối tượng giám định: Tinh thể màu trắng trong gói thứ nhất khối lượng 13,2718 gam; Tinh thể màu trắng trong gói thứ hai khối lượng 13,3769 gam; Tinh thể màu trắng trong gói thứ ba khối lượng 3,7972 gam; Tinh thể màu trắng trong gói thứ bốn khối lượng 3,2452 gam).

Thời điểm bắt quả tang và quá trình điều tra Phạm Minh H khai nhận: do là người nghiện ma túy nên sáng ngày 25-02-2018 H đi xe khách từ xã Đ, huyện T đến ngã tư Bình Phước, rồi bắt xe đến Ngã tư ga, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh hỏi và mua từ một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch 10.000.000 đồng ma túy đá và dặn chia nhỏ thành 4 phần. 14 giờ ngày 25-02-2018 H bắt xe về lại huyện T. Tới xã Đ, H ghé vào tiệm tạp hóa mua bịch tăm bông và xin thêm một đoạn keo hai mặt màu vàng. Sau đó H thuê phòng tại nhà nghỉ P, vứt tăm bông trong túi ni lông ra, lấy 4 gói ma túy bỏ vào, cuộn tròn lại, cột dây thun có sẵn trong nhà nghỉ và dán keo màu vàng ở ngoài để người khác không phát hiện ra ma túy. Thực hiện xong H trả phòng và về phòng trọ thuê từ trước với Trần Bích N, sinh năm 1998 tại Thôn K, xã Đ, huyện T, tại đây cả hai đã cùng sử dụng ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 26-02-2018 N cùng H điều khiển xe của N đến phòng trọ chị U tại tổ dân phố X, thị trấn K, huyện Đ chơi. Khi đi H dấu ma túy đá vào túi áo khoác bên trái. Đến nơi, thấy có dụng cụ sử dụng ma túy đá nên H ra ngoài lấy một ít ma túy đá để N, H, U và 02 người bạn của U (*không rõ họ tên, địa chỉ*) sử dụng chung. Số ma túy đá còn lại H tiếp tục cất dấu ở túi áo khoác bên trái. Đến hơn 14 giờ cùng ngày, N và H hướng từ xóm T ra quốc lộ 14 để về. Cả hai đi đến gần ngã ba, đoạn đối diện Hội trường tổ dân phố X, thị trấn K thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Người làm chứng chị Trần Bích N trình bày trùng khớp với lời khai của H từ thời điểm H về phòng trọ cả hai thuê chung tại Thôn K, xã Đ, huyện T và diễn biến sự việc vào ngày 26-02-2018. Tuy nhiên, N không biết H mua ma túy ở đâu, cũng không biết H đang tàng trữ ma túy đá.

Người làm chứng anh Ngô Quyết C và anh Dương Tú T trình bày trùng khớp với lời khai của H về diễn biến sự việc từ thời điểm H và N bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra cho đến thời điểm lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng của vụ án thu giữ được: 01 gói ni lông màu trắng, loại gói đựng tăm bông có khóa nhựa kích thước 11cm x 12cm, mặt ngoài có chữ Misu, được cuộn tròn và quấn bằng dây thun màu vàng, phía ngoài có dán giấy màu vàng, bên trong có 04 gói ni lông màu trắng, các gói này chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô Honda Vision biển kiểm soát 47D1-361.66 đứng tên chủ sở hữu Trần Bích N.

Cáo trạng số 25/Ctr-VKS-ĐL ngày 28 tháng 5 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã truy tố bị cáo Phạm Minh H về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phạm Minh H khai nhận như khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh H từ 11 (*Mười một*) đến 12 (*Mười hai*) năm tù. Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine còn lại sau giám định. Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47D1-361.66 cho chủ sở hữu chị Trần Bích N.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Phạm Minh H phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ ngày 26 tháng 2 năm 2018, tại khu vực đối diện nhà ông Lê Văn N thuộc tổ dân phố X, thị trấn K, huyện Đ, Phạm Minh H có hành vi tàng trữ trái phép 41,6864 gam Methamphetamine; bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi,

nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây bất bình cho người dân trong khu vực. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3]. *Về các tình tiết tăng nặng:* Ngày 05-5-2011 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt bị cáo H 09 (*chín*) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" bằng Bản án số 64/2011/HSPT. Ngày 02-9-2016 H chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "*Tái phạm nguy hiểm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự.

[4]. *Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về quyết định hình phạt*: Bị cáo H có nhân thân xấu, có 01 tiền án về hành vi "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; bị cáo đã được giáo dục, cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân; có ý thức coi thường pháp luật nên cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[6]. *Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng*:

- Tịch thu tiêu hủy 33,6911 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Ngày 14 tháng 5 năm 2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 18 trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47D1-361.66 cho chủ sở hữu chị Trần Bích N, xe không phải là phương tiện dùng vào việc phạm tội, đúng theo khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo Phạm Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Minh H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh H 11 (*Mười một*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-02-2018.

Hình phạt bổ sung: miễn phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 33,6911gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định (*Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 6 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đăk R'Lấp*).

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 18 ngày 14 tháng 5 năm 2018, trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47D1-361.66 cho chủ sở hữu chị Trần Bích N.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Minh H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- CA huyện Đắk R'lấp;
- THADS huyện Đắk R'lấp;
- Bị cáo;
- Lưu: HS,VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Thị Thu Hà